TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 103/2022/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 16 tháng 9 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 397; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 104/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022, về việc yêu cầu "*Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Hoàng Thu T – Sinh năm 1994;

Nghề nghiệp: Nhân viên Doanh nghiệp; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Thôn X, xã C, thành phố L, tỉnh L.

Người yêu cầu: Anh Phùng Tuấn A – Sinh năm 1990;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Tổ 01, thị trấn K, huyện V, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về hôn nhân*: Chị Hoàng Thu T và anh Phùng Tuấn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 15/3/2017 tại Ủy ban nhân dân thị trấn K, huyện V, tỉnh L. Sau khi kết hôn, chị Hoàng Thu T và anh Phùng Tuấn A chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị Hoàng Thu T và anh Phùng Tuấn A bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Đến nay chị Hoàng Thu T và anh Phùng Tuấn A đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên chị Hoàng Thu T và anh Phùng Tuấn A yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung*: Quá trình chung sống chị Hoàng Thu T và anh Phùng Tuấn A có 01 con chung là cháu Phùng Khánh V - Sinh ngày 29/11/2018. Khi ly hôn chị Hoàng Thu T và anh Phùng Tuấn A thống nhất thỏa thuận và yêu cầu Tòa án công nhận việc thỏa thuận nuôi con như sau:

Giao cháu Phùng Khánh V cho chị Hoàng Thu T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến đủ 18 tuổi.

Anh Phùng Tuấn A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phùng Khánh V mỗi tháng là 3.000.000VNĐ (Ba triệu đồng) cho đến khi cháu Phùng Khánh V đủ 18 tuổi.

[3] *Về tài sản và nghĩa vụ về tài sản*: Chị Hoàng Thu T và anh Phùng Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã tiến hành hòa giải đoàn tụ, nhưng không thành. Chị Hoàng Thu T và anh Phùng Tuấn A giữ nguyên nội dung yêu cầu Tòa án công nhận.

Xét thấy, việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thu T và anh Phùng Tuấn A.

Về con chung: Giao con chung, cháu Phùng Khánh V - Sinh ngày 29/11/2018, cho chị Hoàng Thu T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến đủ 18 tuổi.

Anh Phùng Tuấn A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi Phùng Khánh V - Sinh ngày 29/11/2018, mỗi tháng 3.000.000VNĐ (*Ba triệu đồng*) cho đến khi cháu Phùng Khánh V đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị Hoàng Thu T có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu anh Phùng Tuấn A không thi hành xong khoản tiền phải cấp dưỡng, thì hàng tháng anh Phùng Tuấn A còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất, theo mức lãi suất chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Anh Phùng Tuấn A, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về lệ phí: Người yêu cầu chị Hoàng Thu T và anh Phùng Tuấn A mỗi người phải chịu khoản tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp chung là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 000693 ngày 22/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai (02);
- THADS thành phố Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- UBND thị trấn K, huyện V;

Bùi Ngọc Thanh